

Số: 513.../CBTT-SJE

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Sông Đà 11

Mã chứng khoán: SJE

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7 tòa nhà hỗn hợp Sông Đà Hà Đông, số 131 đường Trần Phú, P. Văn Quán, Q. Hà Đông, TP Hà Nội.

Điện thoại: (024) 33 545 735 Fax: 024-3354 2280 Website: www.songda11.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Quang Chung – Trưởng Ban Kiểm Soát

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Sông Đà 11 Thông báo về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng theo giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 147/GCN-UBCK ngày 12/06/2025 của UBCKNN như sau:

Thông báo số 513/2025/TB-SJE ngày 18/6/2025 Về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu;

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: www.songda11.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



BÙI QUANG CHUNG

Số: 513./2025/TB-SJE

V/v: Ngày đăng ký cuối cùng để
thực hiện quyền mua cổ phiếu.

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2025

THÔNG BÁO

(Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm)

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam

Tên Tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**
Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**
Trụ sở chính: Tầng 7 Tòa nhà Hỗn hợp Sông Đà Hà Đông, số 131
Đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội.
Điện thoại: 024-3354 4735 Fax: 024-3354 2280

Chúng tôi thông báo đến Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sông Đà 11**
Mã chứng khoán: **SJE**
Loại chứng khoán: **Cổ phiếu phổ thông**
Mệnh giá giao dịch: **10.000 đồng/cổ phiếu**
Sàn giao dịch: **HNX**
Ngày đăng ký cuối cùng: **30/06/2025**

- Lý do và mục đích:** Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.
- Nội dung cụ thể: Thực hiện quyền mua cổ phiếu:**
 - Số lượng chứng khoán dự kiến phát hành: 18.126.533 cổ phiếu.
 - Giá phát hành: 13.000 đồng/cổ phiếu.
 - Tỷ lệ thực hiện: 4:3 (01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu và cứ 4 quyền mua cổ phiếu sẽ được mua 3 cổ phiếu mới chào bán thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị). Cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền mua.
 - Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ, phương án xử lý cổ phiếu không đặt mua hết (nếu có):
 - Phương án làm tròn:** Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu, số lượng cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

- + *Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết:*
 - + Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua phát sinh (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định chào bán cho các đối tượng khác (bao gồm và không giới hạn cổ đông hiện hữu, thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác của Công ty) với giá chào bán bằng mức giá chào bán cho các cổ đông hiện hữu (13.000 đồng/cổ phiếu) đảm bảo nguyên tắc tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán. Số cổ phiếu chào bán theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, hạn chế này không áp dụng đối với số cổ phiếu được bảo lãnh chào bán (nếu có).
 - + Việc xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan.
 - + Trong trường hợp hết thời gian chào bán cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa bán hết thì số cổ phiếu chưa được bán hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc chào bán căn cứ vào tình hình và số lượng cổ phiếu thực tế chào bán.
Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 150 cổ phiếu ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền là 4:3, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được quyền mua thêm số cổ phiếu mới là $150 \times \frac{3}{4} = 112,5$ cổ phiếu. Như vậy, cổ đông A sẽ được quyền mua 112 cổ phiếu chào bán thêm.
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng:
 - + Toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền được tự do chuyển nhượng.
 - + Số cổ phiếu lẻ do làm tròn, cổ phiếu còn dư do cổ đông không mua hết (nếu có) được chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT, bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Quy định về chuyển nhượng quyền mua:
 - + Thời gian chuyển nhượng quyền mua: Từ ngày 09/7/2025 đến ngày 20/8/2025.
 - + Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng 01 (một) lần, người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba.
- Quy định về chứng khoán đặt mua:
 - + Thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu: Từ ngày 09/7/2025 đến ngày 25/8/2025.
 - + Chứng khoán đặt mua là loại tự do chuyển nhượng. Cổ phiếu lẻ do làm tròn, cổ phiếu còn dư do cổ đông không mua hết (nếu có) bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Địa điểm thực hiện:

- + Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua và nộp tiền đặt mua cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
- + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua cổ phiếu tại Trụ sở Công ty Cổ phần Sông Đà 11- Tầng 7 Tòa nhà Hỗn hợp Sông Đà Hà Đông, số 131 Đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, xuất trình chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu và nộp tiền đặt mua cổ phiếu vào tài khoản phong toả.
- Thông tin về tài khoản phong toả đặt mua chứng khoán:
 - + Tên chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Sông Đà 11
 - + Số TK: 8630027000
 - + Nơi mở TK: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hoàn Kiếm

Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên qua hệ thống cổng giao tiếp điện tử của VSDC:

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDCK HN, UBCKNN;
- Lưu VP. 

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Quang Luân

*** Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của SJE thông qua phương án phát hành;
- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 11;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 số: 01/2024/SĐ11/BBDH ngày 15/3/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2023; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2024.

a. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2023:Đơn vị: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2023 (ĐHĐCĐ)		TH năm 2023		Tỷ lệ HT
		Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	
A	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH					
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	473.500	822.000	377.757	713.892	87%
2	Doanh thu	441.363	800.909	380.497	696.317	87%
3	Lợi nhuận trước thuế	55.000	73.000	56.785	98.619	135%
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	15%				
B	ĐẦU TƯ	5.000	5.000	0	0	0%
1	Đầu tư NCNL quản lý, thiết bị thi công	5.000	5.000	0	0	0%

b. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2024:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2024	
		Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.141.150	2.668.300
2	Doanh thu (không bao gồm DTTC)	1.760.727	2.224.118
3	Lợi nhuận trước thuế	63.500	164.500
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	10%	10%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	162.589	238.589
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	17.589	17.589
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án Năng Lượng và các nhà máy SX Công nghiệp...)	145.000	221.000

(Chi tiết có trong Báo cáo số: 12/2024/BC-HĐQT ngày 23/02/2024 kèm theo)

Điều 2. Thông qua báo cáo Kết quả hoạt động của BKS năm 2023 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2024.

(Chi tiết có trong Báo cáo số: 01/2024/BC-BKS ngày 23/02/2024 kèm theo)

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023

(Chi tiết Tờ trình số: 13/2024/TTr-HĐQT ngày 23/02/2024 đính kèm).

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2023 của Công ty mẹ	Đồng	56.785.339.156
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023	Đồng	0
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	Đồng	56.785.339.156
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2023 trên BCTC Công ty mẹ	Đồng	169.458.616.571
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2023 trên BCTC Hợp nhất	Đồng	109.670.407.229
6	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	
6.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	3.243.000.000
6.2	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	Đồng	500.000.000

Điều 5. Thông qua Báo cáo quyết toán chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2024 như sau:

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2023: Năm 2023, Công ty cổ phần Sông Đà 11 hoàn thành > 100% (Tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: $(\text{Doanh thu} + \text{lợi nhuận} \times 2)/3$), do đó: Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên bằng 100% tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên với số tiền: 1.737.000.000 đồng (thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2023 của ĐHĐCĐ, đối với chức danh TVHĐQT kiêm Tổng giám đốc từ tháng 10/2023 không hưởng lương, mà chỉ nhận mức thù lao của chức danh TVHĐQT là: 8.000.000 đồng/01 tháng).

2. Kế hoạch năm 2024: Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên dựa trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, cụ thể như sau:

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên được quyết toán vào cuối năm theo kết quả hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} \times 2)/3$). Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch $\geq 100\%$ kế hoạch, Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng ban) tối đa là 15% phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch và dự toán tổng mức thù lao, lương của thành viên HĐQT, KSV chi trả như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Đồng		50.000.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	Đồng	30.000.000	
2	Thành viên HĐQT	Đồng	10.000.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	Đồng		25.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	5.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} \times 2)/3$ nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT, BKS.

Điều 6. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

(Chi tiết Tờ trình số: 02/2024/TT-BKS ngày 23/02/2024 đính kèm)

Điều 7. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ như sau:

Nội dung Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ chi tiết theo Tờ trình số: 16/2024/TTr-HĐQT ngày 23/02/2024 đính kèm.

Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn như sau:

1. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty:

1. Tên tổ chức chào bán: Công ty cổ phần Sông Đà 11
2. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà 11
3. Mã chứng khoán: SJE
4. Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông
5. Loại tiền: Việt Nam Đồng
6. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đã chào bán: 24.168.711 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 24.168.711 cổ phiếu
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa: 18.126.533 cổ phiếu
11. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá: 181.265.330.000 đồng.
12. Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành đợt chào bán: 422.952.440.000 đồng
13. Hình thức chào bán: chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu.
14. Tỷ lệ chào bán: 75% lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán. Số lượng cổ phần chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ căn cứ theo tỷ lệ thực hiện quyền của số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền: 4:3 (nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu và cứ 4 quyền mua cổ phiếu sẽ được mua 3 cổ phiếu mới chào bán thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị). Cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền mua.
16. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán.
17. Giá cổ phiếu chào bán: 13.000 đồng/cổ phiếu
18. Căn cứ xác định giá chào bán cổ phiếu:
 - Giá trị sổ sách cổ phiếu SJE theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán tại thời điểm 31/12/2022 của Công ty là 25.819 đồng/ cổ phiếu.
 - Giá trị sổ sách cổ phiếu SJE theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán tại thời điểm 31/12/2023 của Công ty là 31.044 đồng/ cổ phiếu.
 - Giá trị thị trường của cổ phiếu SJE: căn cứ đóng cửa bình quân 30 phiên gần nhất

(từ ngày 29/12/2023 đến ngày 16/02/2024) là: 21.170 đồng/cổ phiếu.

- Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh, đầu tư của Công ty cũng như nhu cầu tăng vốn điều lệ, đồng thời khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty, nâng cao khả năng thành công của đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty đề xuất là 13.000 đồng/cổ phiếu.

19. Chuyển nhượng quyền mua: Các cổ đông hiện hữu có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác theo giá thỏa thuận hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần trong thời gian quy định được Công ty thông báo. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ ba.

20. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu không được chào bán hết do cổ đông không thực hiện quyền mua:

- Nguyên tắc làm tròn cổ phiếu: Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 150 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 4:3, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được quyền mua thêm số cổ phiếu mới là $150 \times 3/4 = 112,5$ cổ phiếu. Như vậy, cổ đông A sẽ được quyền mua 112 cổ phiếu chào bán thêm.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua:

+ Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua phát sinh (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định chào bán cho các đối tượng khác (bao gồm và không giới hạn cổ đông hiện hữu, thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác của Công ty) với giá chào bán bằng mức giá chào bán cho các cổ đông hiện hữu (13.000 đồng/cổ phiếu) đảm bảo nguyên tắc tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Số cổ phiếu chào bán theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, hạn chế này không áp dụng đối với số cổ phiếu được bảo lãnh chào bán (nếu có).

+ Việc xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan.

+ Trong trường hợp hết thời gian chào bán cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa chào bán hết thì số cổ phiếu chưa được chào bán hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc chào bán căn cứ vào tình hình và số lượng cổ phiếu thực tế chào bán.

21. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không thành công như dự kiến:

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: Không quy định. Trong trường hợp số cổ phiếu đăng ký chào bán không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT quyết định bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng hoặc từ các tổ chức/cá nhân khác (nếu có) và/ hoặc điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với quy định của pháp luật.

22. Giới hạn tỷ lệ chào bán cho cổ đông nước ngoài:

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11 không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đối với cổ đông là người nước ngoài. Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 26/03/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Văn bản số 3445/UBCK-PTTT ngày 8/6/2023 về hồ sơ thông báo SHNN tối đa của Công ty Cổ phần Sông Đà 11, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0%.

23. Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài phù hợp với tình hình thực tế khi triển khai chào bán cổ phiếu.

24. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:

- Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Số lượng cổ phiếu lẻ và cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua phát sinh được chào bán cho các đối tượng khác theo quyết định của HĐQT bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kết từ ngày kết thúc đợt chào bán.

25. Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2024, hoặc thời gian khác do HĐQT quyết định phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty. Việc chào bán cổ phiếu được thực hiện trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn chào bán (nếu cần) kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu.

26. Cam kết giao dịch trên thị trường chứng khoán: Công ty cam kết đưa cổ phiếu chào bán thêm vào giao dịch trên thị trường chứng khoán trong thời hạn theo quy định của pháp luật kể từ khi kết thúc đợt chào bán.

27. Rủi ro pha loãng:

Đối với đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của SJE, lưu ý với các Nhà đầu tư

về rủi ro pha loãng giá cổ phiếu như sau:

- Tổng số cổ phiếu đăng ký chào bán: 18.126.533 cổ phiếu.
- Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu: 13.000 đồng/cổ phiếu.

Sau khi lượng cổ phiếu chào bán này chính thức được đưa vào giao dịch trên thị trường, cổ đông và nhà đầu tư cần lưu ý về việc pha loãng như sau:

❖ Pha loãng giá cổ phiếu:

Cổ phiếu của Công ty đang được đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Vì thế, giá giao dịch của cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật theo tỷ lệ chào bán và giá chào bán tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu (“ngày giao dịch không hưởng quyền”). Giá của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\text{Giá cổ phiếu SJE (điều chỉnh)} = \frac{PR(t-1) + (i \times PR)}{(1 + i)}$$

Trong đó:

$PPR(t-1)$ giá giao dịch của cổ phiếu Công ty ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền

i Tỷ lệ vốn tăng

PR Giá chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu

Ví dụ: Giả sử giá giao dịch của cổ phiếu SJE tại ngày trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 20.000 đồng/cổ phiếu. Theo phương án chào bán dự kiến, giá cổ phiếu bán thêm cho cổ đông hiện hữu là 13.000 đồng/cổ phiếu, trong đó, tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu là 4:3, tương ứng tỷ lệ chào bán thêm là 75%, giá cổ phiếu SJE sẽ bị pha loãng.

Giá tham chiếu điều chỉnh tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ được tính như sau:

$$\text{Giá điều chỉnh} = \frac{20.000 + (75\% \times 13.000)}{1 + 75\%} = 17.000 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

❖ Rủi ro pha loãng thu nhập trên một cổ phiếu (EPS):

Công thức tính:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}^1}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm}}$$

Khi công ty thực hiện chào bán thêm cổ phiếu để tăng vốn, chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay như kỳ vọng.

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng lợi nhuận và tăng trưởng cổ phần: số lượng cổ phần tăng lên nhưng lợi nhuận không tăng hoặc tăng với tốc độ chậm hơn sẽ làm cho thu

¹ Công ty không có cổ phiếu ưu đãi

nhập trên một cổ phần giảm. Mức độ pha loãng thu nhập sẽ được khắc phục khi hoạt động kinh doanh của công ty đạt kết quả tốt, hiệu quả sử dụng vốn cao.

❖ Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu:

Công thức tính:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu} - \text{Lợi ích cổ đông không kiểm soát}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu có thể sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt chào bán thì giá trị sổ sách của cổ phiếu sẽ giảm.

❖ Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm đi một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán).

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là **235.644.929.000 đồng**, toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được Công ty sẽ sử dụng cho một và/hoặc một số mục đích sau: (1) Đầu tư vốn vào công ty con, góp vốn mua cổ phần, phần vốn góp của Doanh nghiệp, Công ty tiềm năng và/ hoặc (2) Bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và/ hoặc (3) Thanh toán nợ vay ngân hàng và các khoản nợ đến hạn khác của Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình, kế hoạch hoạt động kinh doanh, nhu cầu vốn đầu tư, số tiền thu được từ đợt chào bán để quyết định chi tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán bao gồm và không giới hạn việc phân bổ nguồn vốn cho từng mục đích sử dụng vốn, lựa chọn và sắp xếp ưu tiên phương án, mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn 01 (một) hoặc nhiều nội dung sử dụng vốn trên căn cứ vào tình hình thực tế chào bán; quyết định điều chỉnh, bổ sung hoặc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, lợi ích của Công ty và cổ đông. Việc thay đổi phương án sử dụng vốn (nếu có). HĐQT sẽ báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất.

III. ĐĂNG KÝ LƯU KÝ VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

Sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ (gồm chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và chào bán cổ phiếu riêng lẻ), toàn bộ cổ phiếu chào bán tăng vốn sẽ được Đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Đăng ký niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

IV. THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

- Thực hiện thay đổi Đăng ký kinh doanh với cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy mô vốn mới sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn.

- Sửa đổi Điều lệ hoạt động Công ty liên quan đến điều khoản quy định về vốn điều lệ theo số vốn điều lệ thực tế chào bán.

V. ỦY QUYỀN CỦA ĐHĐCĐ CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Thực hiện các thủ tục và công việc liên quan đến việc triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn theo quy định của pháp luật;
- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện phương án chào bán cổ phiếu;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh và triển khai chi tiết phương án chào bán cổ phiếu theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền mà không cần xin lại ý kiến Đại hội cổ đông nhằm bảo vệ lợi ích của cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty;
- Trong trường hợp cần thiết nhằm đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh của công ty, căn cứ tình hình thực tế chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn thời điểm và hoàn thiện thủ tục theo quy định để triển khai thực hiện các phương án chào bán cổ phiếu; Quyết định phương án, kế hoạch sử dụng vốn tương ứng với số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu.
- Quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phương án sử dụng vốn huy động từ đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn và xây dựng phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh, đầu tư của công ty; Cân đối nguồn vốn để phân bổ và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán vào các mục đích sử dụng vốn một cách hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Căn cứ vào tình hình thực tế chào bán cổ phiếu, Hội đồng quản trị được phép điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn đảm bảo hiệu quả và lợi ích của cổ đông. Công ty và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Trường hợp sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán để góp vốn mua cổ phần, phần vốn góp của Doanh nghiệp, Công ty tiềm năng khác, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn doanh nghiệp, công ty để đầu tư mua cổ phần, phần vốn góp; quyết định tỷ lệ góp vốn, giá mua cổ phần, phần vốn góp và thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định để hoàn thành nội dung trên.
- Quyết định phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn từ việc chào bán cổ phiếu (nếu có) nhằm đảm bảo lợi ích cho Công ty.
- Quyết định thực hiện tất cả các thủ tục liên quan để đảm bảo việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài, bao gồm nhưng không giới hạn việc thực hiện thủ tục khóa room Nhà đầu tư nước ngoài trước, trong và sau đợt chào bán cổ phiếu của Công ty;
- Chủ động xây dựng hồ sơ và giải trình hồ sơ xin phép đăng ký chào bán gửi UBCKNN và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu để hoán đổi;
- Thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Điều lệ Công ty điều khoản quy định về vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế chào bán;
- Thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được chào bán thành công;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện Phương án huy động thành công, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Thông qua kết quả bầu Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ V (2024 - 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Ông Nguyễn Văn Hiếu	22.054.921	94,92	Trúng cử
2	Ông Đào Việt Hùng	23.308.632	100,31	Trúng cử
3	Ông Nguyễn Văn Sơn	22.835.595	98,28	Trúng cử
4	Ông Lê Anh Trinh	22.915.121	98,62	Trúng cử
5	Ông Vũ Trọng Vinh	25.063.021	107,87	Trúng cử

Điều 9. Thông qua kết quả bầu Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ V (2024 - 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Ông Bùi Quang Chung	18.139.670	78,07	Trúng cử
2	Ông Nguyễn Trường Thịnh	17.593.381	75,72	Trúng cử
3	Ông Đoàn Hải Trung	17.162.979	73,87	Trúng cử

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông Công ty giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai, thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên kế tiếp.

Điều 11. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 11 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Toàn bộ Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua toàn văn tại cuộc họp.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT & Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN XUÂN HỒNG

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **147** /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày **12** tháng **6** năm 2025

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán, luật kế toán, luật kiểm toán độc lập, luật ngân sách nhà nước, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, luật dự trữ quốc gia, luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Quyết định số 686/QĐ-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Xét Hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Chào bán Chứng khoán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho:

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

– Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SONG DA NO 11 JOINT STOCK COMPANY;

– Tên công ty viết tắt: SONG DA NO 11.JSC;

– Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7 Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà – Hà Đông, số 131 đường Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt



Nam;

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500313811 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 21 tháng 09 năm 2004; Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 10 tháng 04 năm 2025;

– Vốn điều lệ: 241.687.110.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi một tỷ sáu trăm tám mươi bảy triệu một trăm mười nghìn đồng*).

Điều 2. Cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà 11 được chào bán ra công chúng theo các nội dung sau:

1. Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông;
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu (*Mười nghìn đồng*);
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 18.126.533 cổ phiếu (*Mười tám triệu một trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm ba mươi ba cổ phiếu*);
4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 181.265.330.000 đồng (*Một trăm tám mươi một tỷ hai trăm sáu mươi lăm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*);
5. Thời gian phân phối: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng có hiệu lực;
6. Phương thức phân phối: Theo phương án nêu trong Bản cáo bạch;
7. Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán UP.

Điều 3. Công ty cổ phần Sông Đà 11, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình lập hồ sơ phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này, đồng thời phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực và đầy đủ của hồ sơ.

Điều 4. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Giấy chứng nhận này được lập thành năm (05) bản gốc: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần Sông Đà 11, 02 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và 01 bản gửi cho Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam. / *TM*

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Thu